TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 18/2020/HNGĐ-PT Ngày 20 - 7 - 2020 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hà;

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý 21/2020/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐ-PT ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thế L; ĐKHKTT: Số 30/4 phường Máy T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 684 Lê Thánh T, phường Đông H 1, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Chị Mạc Thị Tuệ M; ĐKHKTT: Số 30/4 phường Máy T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 684 Lê Thánh T, phường Đông H 1, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Thế L - là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

** Nguyên đơn anh Nguyễn Thế L trình bày:* Anh và chị Mạc Thị Tuệ M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Vạn

Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 08 tháng 12 năm 2000. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh chị không hợp với nhau về tính cách, lối sống, cách suy nghĩ cũng như trong sinh hoạt hàng ngày, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, tình cảm của vợ chồng. Năm 2013 anh L đến Tòa án để xin làm thủ tục ly hôn với chị M, nhưng được hai bên gia đình khuyên giải nên anh L đã không gửi đơn. Hiện nay, anh L và chị M đã sống ly thân. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống với nhau chỉ là trách nhiệm, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Mạc Thị Tuệ M.

- Về nuôi con chung: Anh L và chị M có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Phương Th, sinh ngày 15-10-2001 và Nguyễn Thị Minh Th, sinh ngày 02-8-2005. Ly hôn, anh yêu cầu Tòa án giao con Nguyễn Thị Minh Th cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Nguyễn Thị Phương Th đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh và chị M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn chị Mạc Thị Tuệ M trình bày:* Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, về con chung cũng như tài sản chung như lời trình bày của anh L là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng chị hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn. Tuy nhiên, đến tháng 02 năm 2020 chị M phát hiện anh L có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, nhưng chị M tha thứ cho anh L vì chị vẫn yêu thương anh L. Mặt khác, chị thấy rằng anh L yêu thương vợ và rất yêu hai con gái, đặc biệt là cháu Nguyễn Thị Minh Th vì cháu Thủy bị dị tật bên bàn tay trái từ nhỏ, nên cháu thường tự ti về hình thức bên ngoài của mình. Cháu Thủy có nói: "nếu bố mẹ ly hôn cháu sẽ ra sông cầu Bính nhảy cầu tự tử và bố mẹ đi vớt xác con về". Theo chị M, nguyên nhân chủ yếu là do chị không sinh được con trai cho gia đình nhà chồng. Bản thân chị M cho rằng chị không có khuyết điểm gì với gia đình nhà chồng, nếu vợ chồng chị ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cũng như sự phát triển của các con và thực tế cả hai cháu đều mong bố mẹ đoàn tụ tiếp tục cuộc sống chung. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L để vợ chồng chị được đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy các con trưởng thành.

Về con chung, tài sản chung: Do chị M không đồng ý ly hôn nên chị M không có quan điểm về giải quyết nuôi con chung và tài sản chung.

Theo kết quả xác minh tại địa phương nơi anh L và chị M đang sinh sống cũng như ý kiến của gia đình hai bên: Quá trình chung sống tại địa phương, anh L và chị M không thấy có mâu thuẫn gì làm ảnh hưởng đến xóm phố. Anh L và chi Minh đều là những người có văn hóa, chị M công tác tại Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng, còn anh L làm trong doanh nghiệp, kinh tế gia đình ổn định. Các con anh chị đều ngoan, học giỏi. Vì vậy, quan điểm của địa phương và gia đình hai bên đều mong muốn Tòa án tạo điều kiện để anh L và chị M được đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung.

Với nội dung nêu trên, tại bản án sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bác yêu cầu của anh Nguyễn Thế L xin ly hôn chị Mạc Thị Tuệ M.

2. Về án phí: Anh L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh L đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu số 0005592 ngày 13-3-2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

** Sau khi xét xử sơ thẩm:* Nguyên đơn là anh Nguyễn Thế L kháng cáo Bản án sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được ly hôn với chị Mạc Thị Tuệ M.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Nguyên đơn anh Nguyễn Thế L trình bày:* Anh vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo vì giữa hai vợ chồng anh từ lâu đã không tìm được tiếng nói chung, bất đồng trong quan điểm sống, lối sống, vợ chồng không thông cảm, chia sẻ được với nhau. Việc chị M trình bày vẫn còn tình cảm với anh nhưng cũng không tìm được biện pháp nào để khắc phục tình trạng vợ chồng cũng như việc các con anh có đơn gửi đến Tòa án cấp sơ thẩm là do chị M dùng các con để níu kéo, chứ thực tế chị M không còn tình cảm gì và chỉ muốn có một người chồng trên danh nghĩa, hình thức chứ không phải là vì thương yêu anh. Từ tháng 10 năm 2019, vợ chồng anh đã ly thân không ai còn liên quan đến ai về vấn đề tình cảm, tuy nhiên anh vẫn có trách nhiệm với các con. Cho đến thời điểm hiện nay anh không còn tình cảm với chị M vì vậy anh tha thiết đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn với chị Mạc Thị Tuệ M.

- *Bị đơn chị Mạc Thị Tuệ M trình bày:* Chị không đồng ý với nội dung kháng cáo của anh L, chị thấy mình không có khuyết điểm, lỗi lầm gì đối với chồng cũng như gia đình nhà chồng dẫn đến việc anh L phải làm đơn xin ly hôn chị. Bản thân chị vẫn còn tình cảm với anh L và điều quan trọng hơn cả là chị không muốn gia đình phải tan vỡ, ảnh hưởng đến tâm lý cũng như sự phát triển của các con, cả hai cháu đều mong bố mẹ đoàn tụ tiếp tục cuộc sống chung. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L để vợ chồng chị được đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình tiến hành tố tụng Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Kháng cáo của anh Nguyễn Thế L tuân thủ đúng thời hạn và quy định nên được coi là kháng cáo hợp lệ đề nghị xem xét giải quyết. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của các bên, các tài liệu khác thể hiện quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Thế L và chị Mạc Thị Tuyết Minh nhận thấy quá trình chung sống, tuy vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng không lớn, anh L không đưa ra được căn cứ nào chứng minh chị M vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của người vợ theo Luật Hôn nhân và Gia đình. Địa phương và gia đình hai bên cùng nhận xét mâu thuẫn của hai bên chưa đến mức độ trầm trọng. Hiện tại chị M và các con không đồng ý yêu cầu giải quyết ly hôn của anh L và mong gia đình đoàn tụ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn xin ly hôn là có căn cứ. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Do kháng cáo của anh Nguyễn Thế L không được chấp nhận nên anh L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về việc: Tranh chấp về ly hôn, việc nuôi con khi ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

- Xét kháng cáo của anh Nguyễn Thế L:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của các đương sự, thể hiện quan hệ vợ chồng giữa anh L và chị M có xảy ra mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm sống dẫn đến rạn nứt về tình cảm. Tuy nhiên, kết quả xác minh tại địa phương nơi anh L và chị M sinh sống cũng như lời khai của những người thân trong gia đình hai bên đều thể hiện, quá trình chung sống giữa anh L và chị M không có mâu thuẫn gì lớn và đều mong muốn anh chị đoàn tụ để tiếp tục cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy các con trưởng thành. Theo chị M trình bày, chị vẫn còn tình cảm yêu thương anh L và anh L là người có trách nhiệm với vợ con, gia đình nên mong muốn vợ chồng bỏ qua mâu thuẫn, chị sẽ cố gắng sửa chữa tính khí nóng giận nên có thể có lúc có lời nói không bình tĩnh, vợ chồng

bất đồng, chị tha thiết đề nghị hàn gắn tình cảm để nuôi dạy các con, đặc biệt là cháu Nguyễn Thị Minh Th bị dị tật bên bàn tay trái từ nhỏ, hiện cháu đang trong độ tuổi phát triển thay đổi về mặt tâm sinh lý, do vậy chị M không muốn gia đình phải tan vỡ để tránh việc ảnh hưởng đến tâm lý cũng như sự phát triển của các con. Trên thực tế cả hai con đều mong bố mẹ đoàn tụ tiếp tục cuộc sống chung. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh L và chị M có mâu thuẫn song chưa đến mức trầm trọng, nguyện vọng của chị M là chính đáng. Gia đình là tế bào của xã hội, trong đó cha mẹ cần hy sinh và xây dựng mối quan hệ gắn bó, bền chặt, trên cơ sở yêu thương, tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn về hôn nhân và gia đình phải được giải quyết một cách nhạy cảm nhằm khôi phục sự hòa thuận trong gia đình, thúc đẩy gia đình thịnh vượng, tiến bộ và hạnh phúc và giảm thiểu tác động tiêu cực đến sự lành mạnh và an toàn của tất cả các thành viên trong gia đình, đặc biệt là trẻ nhỏ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy, cần tạo điều kiện cho hai người một thời gian để suy nghĩ, tìm biện pháp cải thiện tình cảm, xây dựng hạnh phúc gia đình nên chấp nhận đề nghị của chị M để vợ chồng được đoàn tụ. Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn xin ly hôn của anh L là có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thế L.

[3] Do yêu cầu ly hôn của anh L không được chấp nhận nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết việc nuôi con chung và tài sản chung của vợ chồng, vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Nguyễn Thế L không được chấp nhận nên anh Nguyễn Thế L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thế L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thế L xin ly hôn chị Mạc Thị Tuệ M.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Thế L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, anh Nguyễn Thế L phải nộp 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng; đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo các biên lai thu số 0005592

ngày 13 tháng 3 năm 2020 và 0005695 ngày 10 tháng 6 năm 2020, anh L đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-VKSND TP Hải Phòng;
-TAND quận Hải An, TP.Hải Phòng;
-Chi cục THADS quận Hải An, TP. Hải Phòng;
-Các đương sự (để thi hành);
-Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Vân Thúy